

Bản án số: 129/2021/HS-ST
Ngày: 02-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phèo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc;
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Liêu Văn T, sinh năm 1960 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liêu Văn S, sinh năm 1936 và bà Mai Kim T, sinh năm 1938; anh chị em ruột: Có 08 người kể cả bị cáo; vợ: Không; có 01 con sinh năm 1990; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 28/7/2010, Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xử phạt Liêu Văn T 02 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, theo Bản án số 113/2010/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 29/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh ngày 31/10/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 12, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1960; anh chị em ruột: Có 03 người kể cả bị cáo; vợ bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân:

Ngày 03/6/2008, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử, xử phạt Nguyễn Minh T 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 88/2008/HSST.

Ngày 06/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử, xử phạt Nguyễn Minh T 03 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo Bản án số 242/2013/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Nhựt Q, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Võ Di K, sinh ngày 03/9/2004 (vắng mặt).

Thường trú: Số 7, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, Nguyễn Nhựt Q dùng xe gắn máy màu trắng xanh, loại Exciter, biển số 60B3-140.80 chở Võ Di K đến chơi tại nhà của Liêu Văn T tại số 11A đường số 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T lấy chất ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cả 03 người gồm T, Q và K cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại căn nhà của T số 11A đường số 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh có một số đối tượng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng của T. Qua kiểm tra, lực lượng Công an còn phát hiện trong ngăn tủ để trong phòng ngủ T có 03 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá mua của Nguyễn Minh T vào ngày 22/12/2020. Công an xã Tân Thông Hội tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Minh T điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 54Y4-6918 chạy đến trước cổng nhà của T có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải đang mặc có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá, T mang đến bán cho T nhưng chưa bán được thì bị Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ tang vật. Ngoài ra vào ngày

22/12/2020, T có bán cho T 01 gói chất ma túy với số tiền 1.200.000 đồng. Toàn bộ số lượng chất ma túy T bán cho T là do T mua của người tên P (chưa rõ lý lịch) tại khu vực Bến xe A thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, mục đích T bán trái phép chất ma túy là để lấy tiền lời.

Trước đó, T tổ chức cho Nguyễn Nhựt Q sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/12/2020 tại phòng của T thuộc nhà số 11A, đường 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận giám định số 316/KLGĐ-H ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Liêu Văn T và hình dấu Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có: Tinh thể không màu trong 03 đoạn ống nhựa màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6870g (không phải sáu tám bảy không gam), loại Methamphetamine; tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3166g (một phẩy ba một sáu sáu gam), loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,4599g (bảy phẩy bốn năm chín chín gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

02 gói niêm phong mang số vụ 316/2021 có chữ ký niêm phong của giám định viên và điều tra viên.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng.

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, số Imei: 356570080255369.

01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei 1: 352315111710105, số Imei 2: 352315111710113.

Tiền 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS.CC ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị can Liêu Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị can Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/12/2020 tại nhà số 11A, đường 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang Liêu Văn T đang tổ chức cho Võ Di K (sinh ngày 03/9/2004), Nguyễn Nhựt Q cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và T tàng trữ trái phép chất ma túy thể rắn có khối lượng 2,0036g, loại Methamphetamine do mua của Nguyễn

Minh T vào ngày 22/12/2020 để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Minh T mang chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 7,4599g, loại Methamphetamine đến bán cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, T còn tổ chức cho Nguyễn Nhựt Q sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/12/2020 tại phòng của T thuộc nhà số 11A, đường 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi để biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện mà vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước về dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trong nhân dân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo T có nhân thân xấu nhưng bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị cáo T có nhân thân rất xấu; ghi nhận sự tự nguyện bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Liêu Văn T mức án từ 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Liêu Văn T mức án từ 01 (một) năm 3 (ba) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

02 gói niêm phong mang số vụ 316/2021 có chữ ký niêm phong của giám định viên và điều tra viên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng. Bị cáo T sử dụng liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, số Imei: 356570080255369, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo T xin nhận lại nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei 1: 352315111710105, số Imei 2: 352315111710113. Bị cáo T sử dụng liên lạc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiền 10.000.000 đồng, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo T xin nhận lại nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Di K và Nguyễn Nhựt Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến Công an xã Tân Thông Hội để xử lý theo thẩm quyền. Đối với người tên “P” bán trái phép chất ma túy cho T, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave S, biển số 54Y4-6918, số khung: HC09007Y904388, số máy: HC09E6727545, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thành L. Ông L cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội.

Bị cáo Liêu Văn T, Nguyễn Minh T không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo Liêu Văn T: Bị cáo bị bệnh. Ba mẹ bị cáo hơn 80 tuổi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh T: Vợ bị cáo cũng mới vừa bị bắt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bà ngoại đã già. Con còn nhỏ không ai nuôi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Liêu Văn T, Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/12/2020 tại nhà số 11A, đường 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang Liêu Văn T đang tổ chức cho Võ Di K (sinh ngày 03/9/2004), Nguyễn Nhựt Q cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và T tàng trữ trái phép chất ma túy thể rắn có khối lượng 2,0036g, loại Methamphetamine do mua của Nguyễn Minh T vào ngày 22/12/2020 để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Minh T mang chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 7,4599g, loại Methamphetamine đến bán cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, T còn tổ chức cho Nguyễn Nhựt Q sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/12/2020 tại phòng của T thuộc nhà số 11A, đường 53, Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với T, Q, K và T đều dương tính với chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Liêu Văn T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Hơn nữa, hành vi của các bị cáo tổ chức sử dụng, tàng trữ, mua bán chất ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của các bị cáo và có khả năng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn thỏa mãn lợi ích của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo T có nhân thân xấu nhưng bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị cáo T có nhân thân xấu; ghi nhận sự tự nguyện bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Liêu Văn T theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Minh T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Minh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

02 gói niêm phong mang số vụ 316/2021 có chữ ký niêm phong của giám định viên và điều tra viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng. Bị cáo T sử dụng liên lạc mua ma túy. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, số Imei: 356570080255369, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo T xin nhận lại. Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T.

01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei 1: 352315111710105, số Imei 2: 352315111710113. Bị cáo T sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiền 10.000.000 đồng, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo T xin nhận lại. Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo T.

[7] Đối với Nguyễn Di K và Nguyễn Nhựt Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến Công an xã Tân Thông Hội để xử lý theo thẩm quyền. Đối với người tên “Phi” bán trái phép chất ma túy cho T, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave S, biển số 54Y4-6918, số khung: HC09007Y904388, số máy: HC09E6727545, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thành L. Ông Lập cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội.

Những xử lý trên của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố:

Bị cáo Liêu Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Liêu Văn T 07 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Liêu Văn T phải chịu hình phạt chung cho hai tội tổng cộng là 08 (tám) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2020.

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong mang số vụ 316/2021 có chữ ký niêm phong của giám định viên và điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu IteL, số Imei 1: 352315111710105, số Imei 2: 352315111710113.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, số Imei: 356570080255369; tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 56/PNK ngày 02/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi (BL 121), Lệnh thanh toán (BL 122)).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Nguyễn Minh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Liêu Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Phèo